

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **94/2025/HS-ST**

Ngày: 23/6/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thẩm phán** - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng
- Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Quân và bà Ngô Thị Thời
- **Thư ký phiên tòa**: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm Co khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Vũ Như D, sinh năm 1958 tại Hải Dương; ĐKKHKT và cư trú: Số 6/50, khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, Hải Dương; CCCD 030058001927; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Như H, con bà Đinh Thị Hồ (đều đã chết); gia đình có 07 An em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Đinh Thị Tuyết, sinh năm 1964; Có 02 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 20/9/2000 của Co an thành phố Hải Dương về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 21/9/2000. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24 ngày 25/01/2005 của Co an thành phố Hải Dương về hành vi Đánh bạc hình thức phạt tiền 500.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 02/2/2005. Bản án số 65/HSST ngày 30/10/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Chứa mại dâm và 12 tháng tù về tội Môi giới mại dâm. Tổng hợp hình phạt 02 tội là 24 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2010, nộp án phí ngày 23/10/2010. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Trọng P, sinh năm 1979 tại Hải Dương; ĐKHKT: Khu 5, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Số nhà 16 ngõ 31 Nguyễn Khuyến, khu 5, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. CCCD 024079011086; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Trọng Ph, con bà Nguyễn Thị Th; Gia đình có 04 An em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lâm Thị Thu H, sinh năm 1979; Con: Đinh Thảo V, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Đăng M, sinh năm 1958 tại Hải Dương; ĐKHKT và nơi cư trú: Số 482 Điện Biên Phủ, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; CCCD 030058005158; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Đăng T, con bà Vũ Thị Nh (đều đã chết); Gia đình có 03 An em, bị cáo là con út; có vợ là Phạm Thị O, sinh năm 1960; Có 02 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Đinh Văn Co, sinh năm 1969 tại Hải Dương; ĐKHKT và cư trú: Khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Văn Q, con bà Đinh Thị Ch (đều đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Vũ Thị Tuyết M, sinh năm 1974; Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21 ngày 25/01/2005 của Co an thành phố Hải Dương về hành vi Gá bạc, hình thức phạt tiền 3.000.000đ. Đã nộp phạt ngày 02/02/2005. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

5. Vũ Như An, sinh năm 1979 tại Hải Dương; ĐKHKT và nơi cư trú: Khu 5, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Như Hò, con bà Đinh Thị Hi, Gia đình có 03 An em, bị cáo là con lớn; có vợ là Cao Thị X, sinh năm 1980; Có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

6. Vũ Ngọc Chu, sinh năm 1961 tại Hải Dương; ĐKHKTT và cư trú: Số 148 Phan Đình Phùng, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; CCCD 030061003677; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Ngọc Mi (đã chết), con bà Vũ Thị Th; Gia đình có 05 anh em, Chu là con thứ hai; có vợ là Đinh Thị L, sinh năm 1963; có 03 con, lớn sinh 1986; nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75 ngày 24/7/1996 của Co an thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng về hành vi Đánh bạc hình thức phạt tiền 500.000đ. Đã nộp phạt ngày 25/7/1996. Bản án số 80 ngày 19/7/1989 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

7. Vũ Thị Thuy, sinh năm 1967 tại Hải Dương; ĐKHKTT và cư trú: Số 50 Triệu Quang Phục, Khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; CCCD 030167011686; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Như Hà, con bà Đinh Thị Hồ (đều đã chết); Gia đình có 07 An em, bị cáo là con thứ sáu; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

8. Hoàng Thị Nhun, sinh năm 1985 tại Hòa Bình; ĐKHKTT: Thôn Đá Bạc, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Nơi ở hiện tại: Số 8/4 Trương Hán Siêu, khu 1 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, Hải Dương; CCCD: 017185003522 Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 1/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Mạnh Hùn (đã chết), con bà Trịnh Thị Tha; Gia đình có 04 An em, Nhun là con thứ 4; Chồng: Nguyễn Tuấn A (đã chết); Con: Nguyễn Mạnh T - sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 01/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Như D, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Đinh Trọng P, Vũ Ngọc Chu, Hoàng Thị Nhun, Vũ Thị Thuy, Vũ Như An quen biết nhau từ trước.

Khoảng 10 giờ ngày 26/3/2025, khi D đang ở nhà tại số 6/50, khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương thì Co, M, P đến chơi. Lúc này, cả nhóm rủ nhau vào phòng khách nhà D để đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh

“phỏm” nên D đã đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ dùng để đánh bạc. Hình thức đánh bạc như sau: Tất cả sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, người chia bài đầu tiên có 10 quân bài và những người còn lại nhận 9 quân bài. Phần còn lại của bộ bài đặt vào giữa nơi nhóm đối tượng ngồi chơi. Người đánh đầu (là người có 10 quân bài) đánh 01 lá bài trên tay của mình cho người ngồi bên phải. Người kế tiếp có thể ăn lá bài đó nếu nó có thể hợp với bài trên tay thành một phỏm, nếu người kế tiếp không thể ăn hay không muốn ăn lá bài người tay trên đánh xuống, người đó phải nhận thêm 1 lá bài từ bộ bài ở giữa bàn. Sau đó, người đó lại đánh 1 lá bài trên tay của mình. Người thứ ba lại có thể ăn hoặc bốc tiếp 1 lá bài ở giữa bàn nếu không ăn rồi sẽ đánh 01 lá bài cho người thứ tư, và cứ như vậy cho đến khi ván bài kết thúc. Ván bài kết thúc khi có một người ù (Số lá bài trên tay người chơi có thể sắp xếp thành phỏm và không thừa lá bài nào, hoặc tương đương với sau khi hạ hết phỏm người đó còn 0 điểm). Nếu không có ai ù, ván bài sẽ kết thúc sau 4 vòng đánh. Trước khi đánh lá bài trong vòng 4, người chơi cần trình tất cả những phỏm mình có cho mọi người biết. Sau khi ván bài kết thúc, mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của tất cả các quân bài với quân J=11, Q=12, K=13 và A=1. Các quân bài còn lại có số điểm tương ứng với số của quân bài. Người chiến thắng ván bài là người ù hoặc người có số điểm thấp nhất sau 4 vòng đánh. Mức độ sát phạt tỷ lệ là 2-4-6 chấy 8, ù 10 tức là người nào nhất sẽ được những người còn lại trả tiền, người nào về nhì phải trả số tiền 20.000đ, người về thứ ba phải trả số tiền 40.000đ, người nào về thứ tư phải trả số tiền 60.000đ, người nào bài bị chấy (không có phỏm) phải trả số tiền 80.000đ, nếu người nào “ù” tức bài 03 phỏm thì những người còn lại phải trả cho người ù số tiền 100.000đ, người nào bị ăn cây chột phải trả số tiền 80.000đ. Cả nhóm thống nhất, nếu người nào có bài “Ù” thì người đó sẽ phải bỏ ra số tiền 20.000đ để đưa cho D.

Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi D, Co, M, P đang đánh bạc thì có Chu, Nhun, Thuỷ, Như An đến chơi. Lúc này, D bảo với bốn người là đủ chân rồi, mọi người vào đánh đi, ý là bảo Nhun, Chu, Thuy, Như An tham gia đánh bạc sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh “phỏm”. Thấy vậy, Nhun, Chu, Thuy, Như An lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân do D chuẩn bị sẵn từ trước rồi cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm sát phạt bằng tiền tại chiếu thứ 02 ở cạnh bàn bếp tính từ cửa ra vào, tỷ lệ sát phạt là 2- 4- 6, chấy 8, ù 10 tương tự như chiếu bạc của D. Khi vào tham gia đánh bạc, Nhun, Chu, Thuy, Như An thống nhất nếu người nào có bài “Ù” thì người đó sẽ phải bỏ ra số tiền 20.000đ để đưa cho D.

Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang ngồi đánh bạc thì bị tổ Co tác Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm trật tự xã hội- Co an tỉnh Hải Dương phối hợp với Co an phường Cẩm Thượng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất (gồm D, P, Co, M) 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 tấm thảm màu đỏ sẫm và số tiền 12.210.000đ, cụ thể: thu giữ tại vị trí của D số tiền là

2.180.000đ, tại vị trí của P số tiền là 6.500.000đ, tại vị trí của Co số tiền là 1.420.000đ, tại vị trí của M số tiền là 2.110.000đ. D, P, Co, M khai nhận đều là tiền sử dụng để đánh bạc. Thu giữ tại chiếu bạc thứ hai (gồm Như An, Nhun, Thuy, Chu) 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 tấm thảm nhựa xốp màu trắng sữa và số tiền 5.190.000đ, cụ thể: thu giữ tại vị trí của Như An số tiền là 1.970.000đ, tại vị trí của Nhun số tiền là 440.000đ, tại vị trí của Chu số tiền là 1.430.000đ, tại vị trí của Thuy số tiền là 1.350.000đ, trong đó có số tiền 100.000đ, đây là số tiền của 05 người “Ù”, mỗi người bỏ ra 20.000đ để đưa cho D như cả nhóm đã thống nhất từ trước. Như An, Nhun, Thuy, Chu khai nhận đều là tiền sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định:

Đối với chiếu bạc thứ nhất: Khi tham gia đánh bạc, D khai có số tiền khoảng 2.000.000đ để sử dụng đánh bạc, khi bị bắt D có số tiền là 2.180.000đ (D thắng số tiền là 180.000đ); P khai có số tiền khoảng 8.000.000đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt P có số tiền là 6.500.000đ (P bị thua số tiền là 1.500.000đ); Co khai có số tiền khoảng 700.000đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt Co có số tiền 1.420.000đ (Co thắng số tiền là 720.000đ); M khai có số tiền khoảng 2.200.000đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt M có số tiền 2.110.000đ (M thua số tiền là 90.000đ). Quá trình đánh bạc, Co và P đều có 01 ván "ù" nên mỗi người bỏ ra số tiền 20.000đ (tổng là 40.000đ) để cho D, số tiền này được để cạnh vị trí đánh bạc của Thủy ngồi và đã bị thu giữ cùng số tiền đánh bạc tại chiếu bạc thứ hai. Như vậy, tổng số tiền mà D, P, Co, M sử dụng để đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất vào ngày 26/3/2025 là 12.250.000đ.

Đối với chiếu bạc thứ hai: Khi đánh bạc Thuy khai có số tiền khoảng 1.000.000đ sử dụng đánh bạc, khi bị bắt Thuy có số tiền là 1.350.000đ, trong đó có số tiền 100.000đ là số tiền của 05 người “Ù” phải bỏ ra để đưa cho D (Thủy thắng số tiền là 250.000đ); Nhun khai có số tiền khoảng 1.000.000đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt Nhun có số tiền là 440.000đ (Nhun thua số tiền là 560.000đ); Chu có số tiền khoảng 1.000.000đ sử dụng đánh bạc, khi bị bắt Chu có số tiền là 1.430.000đ (Chu thắng số tiền là 430.000đ); Như An có số tiền khoảng 1.500.000đ sử dụng đánh bạc, khi bị bắt Như An có số tiền là 1.970.000đ (Như An thắng số tiền là 470.000đ). Quá trình đánh bạc, Thuy, Như An và Nhun đều có 01 ván "ù" nên mỗi người bỏ ra 20.000đ cạnh vị trí đánh bạc, cộng với số tiền 40.000đ của Co và P mỗi người có 01 ván "ù", tổng số tiền là 100.000đ. Số tiền này để ở sát vị trí của Thuy ngồi đánh bạc, với mục đích đưa tiền "hồ" cho D.

Về vật chứng: Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ có 52 quân bài), 01 tấm thảm màu đỏ sẫm, 01 tấm thảm nhựa xốp màu trắng sữa hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án thành phố Hải Dương; số tiền 17.400.000đ hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Khu vực V.

Tại Cáo trạng số 75/CT - VKSTPHD, ngày 03/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Như D về tội Gá bạc, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Vũ Ngọc Chu, Vũ Thị Thuy, Hoàng Thị Nhun, Vũ Như An về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền Co tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Vũ Như D phạm hai tội “Gá bạc” và tội “Đánh bạc”; các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Vũ Ngọc Chu, Vũ Thị Thuy, Hoàng Thị Nhun, Vũ Như An về tội “Đánh bạc”.

- Hình phạt chính:

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1, 3 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Như D đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Như D 09 đến 12 tháng tù về tội Đánh bạc và từ 12 đến 15 tháng tù về tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt Chu của hai tội là từ 21 đến 27 tháng tù (được trừ 06 ngày tạm giữ), thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 (thêm khoản 2 điều 51 đối với bị cáo Co), Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Trọng P từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Đinh Văn Co từ 8 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Ngọc Chu đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Chu từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Đăng M đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Đăng M từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Co an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

Khấu trừ 10% thu nhập mỗi tháng của bị cáo M trong thời gian cải tạo không giam giữ sung ngân sách Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Giao bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Vũ Ngọc Chu, Đinh Đăng M cho UBND phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 92 Luật thi hành án hình sự.\

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt tiền các bị cáo Vũ Như An, Vũ Thị Thuy, Hoàng Thị Nhun mỗi bị cáo từ 30 đến 40 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 322, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Như D 20 triệu đồng; Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Đinh Trọng P, Vũ Ngọc Chu, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M mỗi bị cáo 10 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ có 52 quân bài), 01 tấm thảm màu đỏ sẫm, 01 tấm thảm nhựa xốp màu trắng; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 17.400.000đ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Vũ Như An, Hoàng Thị Nhun, Vũ Thị Thuy mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Các bị cáo Vũ Như D, Đinh Đăng M, Vũ Ngọc Chu là người cao tuổi nên được miễn án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAn tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Co an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội

quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 12 giờ 25 phút ngày 26/3/2025, Vũ Như D dùng nhà ở của mình tại số 6/50, khu 6, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương để Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Vũ Như An, Hoàng Thị Nhun, Vũ Thị Thuy và Vũ Ngọc Chu đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “phỏm” trên 02 chiếu bạc thì bị tổ Công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội phối hợp với Công an phường Cẩm Thượng phát hiện bắt quả tang, thu giữ dụng cụ đánh bạc và tổng số tiền dùng để đánh bạc trên 02 chiếu bạc là 17.400.000đ (gồm số tiền 12.210.000đ của chiếu bạc thứ nhất và số tiền 5.190.000đ của chiếu bạc thứ hai).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự Công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc thắng thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác, nhưng vì mục đích vụ lợi và ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Vũ Như D dùng nhà ở của mình để cho 02 chiếu bạc cùng chơi với mỗi chiếu bạc sử dụng trên 5.000.000đ và bị cáo D được hưởng lợi số tiền hồ của những người chơi đóng góp thông qua các ván bài là 100.000đ. Hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Gà bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 322 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất đồng phạm, vị trí vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không rủ rê, gọi điện tụ tập đánh bạc, không có người cAn gác, cảnh giới. Trong vụ án này, bị cáo Vũ Như D là người chuẩn bị Công cụ, dùng nhà ở của mình để đánh bạc nên bị cáo D giữ vai trò đầu; các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M đánh bạc từ đầu thuộc chiếu bạc thứ nhất với tổng thời gian chơi dài hơn chiếu bạc thứ hai, nên các bị cáo P, Co, M được đánh giá cùng giữ vai trò thứ hai trong vụ án, các bị cáo Vũ Ngọc Chu, Vũ Thị Thuy, Hoàng Thị Nhun, Vũ Như An là những người vào chơi sau với thời gian và số tiền sử dụng đánh bạc ít nên cùng xếp vai trò cuối trong vụ án.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Như D, Đinh Trọng P và Vũ Ngọc Chu đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc bị tòa án xét xử, đã được xóa nên không tính là tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Vũ Thị Thuy, Hoàng Thị Nhun, Vũ Như An phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Vũ Như D, Đinh Trọng P và Vũ Ngọc Chu tích cực ủng hộ vật chất cho trẻ bị bỏ rơi được nuôi dưỡng tại Trung tâm hoạt động nhân đạo – Hội Chữ Thập đỏ tỉnh Hải Dương, bị cáo M là người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cân nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Vũ Như D đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không coi đó là bài học mà tiếp tục vi phạm, nên HĐXX cần áp dụng hình phạt tù mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo phạm hai tội “Đánh bạc” và “Gá bạc” HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên. Các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Vũ Ngọc Chu có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành Co dân tốt và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp quy định tại Điều 36, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Vũ Như An, Vũ Thị Thuy, Hoàng Thị Nhun sử dụng số tiền đánh bạc ít, vai trò thấp trong vụ án nên cần căn cứ vào quy định tại khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục thành Co dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D, P, M, Co, Chu tuy là lao động tự do, nhưng các bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, bị cáo D dùng nhà ở của mình để cho các bị cáo đánh bạc thu tiền hồ có tính chất vụ lợi nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Các bị cáo Như An, Thuy, Nhun bị xử phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định điểm e khoản 2 Điều 32 BLHS.

[5] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ có 52 quân bài), 01 tấm thảm màu đỏ sẫm, 01 tấm thảm nhựa xốp màu trắng là Co cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 17.400.000đ là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Vũ Như D, Đinh Đăng M, Vũ Ngọc Chu là người cao tuổi nên được miễn án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm b khoản 1 và khoản 3 điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Như D.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 58, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc Chu.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 58, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co (thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Co).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1, 2, 3 Điều 36; Điều 58, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Đăng M.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1, 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Thị Nhun, Vũ Như An, Vũ Thị Thuy.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Như D phạm hai tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”.

Các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Đinh Đăng M, Vũ Ngọc Chu, Vũ Như An, Hoàng Thị Nhun, Vũ Thị Thuy phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Vũ Như D **08 (tám)** tháng tù về tội Đánh bạc và **12 (M hai)** tháng tù về tội Gá bạc. Tổng hợp hình phạt Chu của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành **20 (hai mươi)** tháng tù, được trừ **06 (sáu)** ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành **19 (M chín)** tháng **24 (hai mươi bốn)** ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng P **08 (tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (M sáu)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Co **08 (tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (M sáu)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Chu **08 (tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (M sáu)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Vũ Ngọc Chu cho UBND phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Đinh Đăng M **12 (M hai)** tháng cải tạo không giam giữ (được trừ **06 (sáu)** ngày tạm giữ quy đổi bằng **18 (M tám)** ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành **11 (M một)** tháng **12 (M hai)** ngày cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% thu nhập mỗi tháng của bị cáo M trong thời gian cải tạo không giam giữ sung ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Co an tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo. Giao bị cáo M cho UBND phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo.

Xử phạt bị cáo Vũ Như An **30.000.000** đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thuy **30.000.000** đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Nhun **30.000.000** đồng (*Ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Vũ Như D **20.000.000** đồng (*Hai mươi triệu đồng*); xử phạt các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Đăng M, Đinh Văn Co, Vũ Ngọc Chu mỗi bị cáo **10.000.000** đồng (*M triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ có 52 quân bài), 01 tấm thảm màu đỏ sẫm kích thước (92,2 x 2,0)m; 01 tấm thảm nhựa xốp màu trắng kích thước (1,6x1,8)m; 01 vỏ P bì số 308 của Cơ quan CSĐT Co an tỉnh Hải Dương; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền **17.400.000** đồng (*M bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*).

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Co an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 10/6/2025).

Về án phí: Buộc các bị cáo Đinh Trọng P, Đinh Văn Co, Vũ Như An, Hoàng Thị Nhun, Vũ Thị Thuy mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Vũ Như D, Đinh Đăng M và Vũ Ngọc Chu là người cao tuổi nên được miễn án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Co an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Co an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Co an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành Hưng